

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Số: 1601/QĐ-UBND

| | |
|--------------------------------------|--|
| TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI | |
| CV | Số: 947 |
| ĐẾN | Ngay: |
| Chuyên: | Dự án “Quản lý nhà nước về môi trường tỉnh Quảng Ngãi” |

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ngãi, ngày 12 tháng 11 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý
Dự án “Quản lý nhà nước về môi trường tỉnh Quảng Ngãi”**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 131/2006/NĐ-CP ngày 09/11/2006 của Chính phủ ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức;

Căn cứ Thông tư số 03/2007/TT-BKH ngày 12/3/2007 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý chương trình, Dự án ODA;

Căn cứ Thông tư số 219/2009/TT-BTC ngày 19/11/2009 của Bộ Tài chính Quy định một số định mức chi tiêu áp dụng cho các Dự án, chương trình sử dụng nguồn vốn Hỗ trợ phát triển chính thức (ODA);

Căn cứ Quyết định số 931/QĐ-BTNMT ngày 27/5/2010 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt Dự án “Quản lý nhà nước về môi trường cấp tỉnh tại Việt Nam”;

Căn cứ Quyết định số 103/2008/QĐ-UBND ngày 19/5/2008 của UBND tỉnh ban hành Quy định về quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ và phát triển chính thức trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 1170/QĐ-UBND ngày 26/8/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Ban Quản lý Dự án “Quản lý nhà nước về môi trường tỉnh Quảng Ngãi”;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 1237/STNMT ngày 08/10/2010 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn 1308/SNV ngày 28/10/2010;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý Dự án “Quản lý nhà nước về môi trường tỉnh Quảng Ngãi”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Thủ trưởng các Sở, Ban ngành có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Giám đốc Ban Quản lý Dự án “Quản lý nhà nước về môi trường tỉnh Quảng Ngãi” chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Ban Chỉ đạo quốc gia Dự án VPEG;
- Tổng cục Môi trường;
- Ban Quản lý Dự án VPEG Trung ương;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PVP, NNTN, KTTH, CB&TH;
- Lưu VT, NC_{nhuy537}.



QUY CHẾ

**Tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý Dự án “Quản lý nhà nước
về môi trường tỉnh Quảng Ngãi”**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1601/QĐ-UBND ngày 12/11/2010
của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Thông tin chung về Dự án VPEG

1. Tên Dự án: Dự án “Quản lý nhà nước về môi trường tỉnh Quảng Ngãi” (gọi tắt là Dự án VPEG).

2. Tên nhà tài trợ: Chính phủ Canada.

3. Cơ quan chủ quản Dự án:

3.1. Chủ quản toàn bộ Dự án: Bộ Tài nguyên và Môi trường.

3.2. Chủ quản hợp phần tại địa phương: UBND tỉnh Quảng Ngãi.

4. Chủ Dự án: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi.

5. Địa điểm thực hiện: trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

6. Thời gian thực hiện: 2009 - 2013.

7. Mục tiêu và kết quả chủ yếu của Dự án:

7.1. Mục tiêu: Tăng cường năng lực quản lý ô nhiễm môi trường công nghiệp và hiệu quả sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường trên địa bàn tỉnh.

7.2. Kết quả: Các chính sách quản lý ô nhiễm công nghiệp; các cán bộ được đào tạo, tập huấn về quản lý ô nhiễm công nghiệp và kinh phí sự nghiệp môi trường; các chương trình quản lý ô nhiễm công nghiệp tại các địa phương; trang thiết bị phục vụ hoạt động quan trắc môi trường công nghiệp.

8. Kinh phí và nguồn vốn thực hiện:

- Vốn viện trợ của Canada: 1.266.667 đô la Canada (tương đương 22,8 tỷ đồng Việt Nam, chuyển đổi theo tỷ giá 1 đô la Canada = 18.000 đồng Việt Nam).

- Vốn đối ứng của phía Việt Nam: bằng 20% tổng số vốn viện trợ của Canada bằng hiện vật và tiền mặt, trong đó tiền mặt là: 100.667 đô la Canada (tương đương 1,812 tỷ đồng Việt Nam) do ngân sách tỉnh cấp.

Điều 2. Thông tin về Ban Quản lý Dự án VPEG

1. Tên giao dịch: Ban Quản lý Dự án “Quản lý nhà nước về môi trường tỉnh Quảng Ngãi” (gọi tắt là Ban Quản lý Dự án VPEG).

2. Địa chỉ: Số 02 đường Nguyễn Năng Lự, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Điện thoại giao dịch: 055.3 831 838 - Fax: 055.3 831 884.

4. E-mail: phongcbcc@yahoo.com.vn.

Điều 3. Vị trí, chức năng của Ban Quản lý Dự án VPEG

1. Ban Quản lý Dự án VPEG là đơn vị trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường, được thành lập theo Quyết định số 1170/QĐ-UBND ngày 26/8/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh; có chức năng, nhiệm vụ giúp Chủ Dự án (Sở Tài nguyên và Môi trường) tổ chức quản lý, triển khai thực hiện Dự án VPEG trên địa bàn tỉnh.

2. Ban Quản lý Dự án VPEG có tư cách pháp nhân, được mở tài khoản để giao dịch theo quy định của Nhà nước và được phép sử dụng con dấu của Sở Tài nguyên và Môi trường để giao dịch.

Điều 4. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý Dự án

1. Tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý Dự án VPEG thực hiện quản lý theo chế độ thủ trưởng.

2. Ban Quản lý Dự án VPEG chịu sự quản lý trực tiếp của Sở Tài nguyên và Môi trường; sự lãnh đạo, chỉ đạo của UBND tỉnh, Ban Quản lý Dự án VPEG Trung ương, Bộ Tài nguyên và Môi trường; có trách nhiệm giải trình với UBND tỉnh, Bộ Tài nguyên và Môi trường, các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan, các cơ quan bảo vệ pháp luật, các cơ quan dân cử, các tổ chức chính trị - xã hội và nhà tài trợ về các vấn đề thuộc thẩm quyền.

3. Ban Quản lý Dự án VPEG chịu trách nhiệm trước Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND tỉnh và trước pháp luật trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ được giao.

4. Ban Quản lý Dự án VPEG có trách nhiệm phối hợp với Ban Quản lý Dự án VPEG Trung ương và các cơ quan, đơn vị có liên quan cấp tỉnh, cấp huyện để tổ chức triển khai thực hiện Dự án VPEG trên địa bàn tỉnh có hiệu quả, đạt mục tiêu và kết quả đề ra. Tuân thủ các quy định của pháp luật Việt Nam và văn kiện Dự án đã ký kết với Nhà tài trợ. Mọi hoạt động của Ban phải được công khai và chịu sự thanh tra, kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

5. Ban Quản lý Dự án VPEG có trách nhiệm quản lý và sử dụng có hiệu quả, không để thất thoát, lãng phí các nguồn lực của Dự án. Thực hiện các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN VPEG

Điều 5. Lập kế hoạch thực hiện Dự án

Lập kế hoạch tổng thể và kế hoạch chi tiết hàng năm thực hiện Dự án trên địa bàn tỉnh bao gồm: kế hoạch hoạt động, kế hoạch nhân lực, kế hoạch tập huấn nghiệp vụ, kế hoạch đấu thầu, kế hoạch mua sắm, kế hoạch tài chính..., trong đó xác định rõ các nguồn lực sử dụng, tiến độ thực hiện, thời gian hoàn thành, mục tiêu chất lượng, tiêu chí chấp nhận kết quả đối với từng hoạt động của Dự án để làm cơ sở theo dõi, đánh giá, trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định và phê duyệt.

Điều 6. Quản lý quá trình chuẩn bị thực hiện Dự án

Chuẩn bị đầy đủ các thủ tục hồ sơ và nguồn lực để tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động của Dự án theo Quyết định phê duyệt Dự án của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Quyết định phê duyệt kế hoạch hoạt động của UBND tỉnh và văn kiện Dự án đã ký kết với nhà tài trợ.

Điều 7. Thực hiện các hoạt động đấu thầu và quản lý hợp đồng

1. Quản lý, tổ chức thực hiện các hoạt động đấu thầu của Dự án theo quy định của pháp luật về đấu thầu và hướng dẫn thực hiện mua sắm của Dự án.

2. Quản lý việc thực hiện các nghĩa vụ quy định tại hợp đồng đã được người có thẩm quyền ký kết với nhà thầu. Theo dõi, giám sát, đánh giá hoạt động và kết quả hoạt động của nhà thầu. Kịp thời giải quyết các vấn đề này sinh trong quá trình thực hiện các hợp đồng theo thẩm quyền.

3. Tổ chức thực hiện kiểm tra, nghiệm thu, bàn giao sản phẩm đạt chất lượng; thanh quyết toán kinh phí theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Quản lý tài chính, tài sản và giải ngân

1. Quản lý tài chính, tài sản và thực hiện các thủ tục giải ngân theo quy định của pháp luật, phù hợp với các quy định của nhà tài trợ và Chủ Dự án.

2. Kinh phí của Dự án, chỉ được phép sử dụng cho các hoạt động trong kế hoạch hàng năm của Dự án theo Quyết định phê duyệt Dự án của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Quyết định phê duyệt kế hoạch hoạt động của UBND tỉnh.

3. Kinh phí hoạt động của Ban Quản lý Dự án VPEG được sử dụng từ nguồn vốn của Dự án theo quy định hiện hành của Nhà nước và Văn kiện Dự án đã ký kết với nhà tài trợ.

4. Chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước và Văn kiện Dự án đã ký kết với nhà tài trợ.

Điều 9. Công tác hành chính, điều phối và trách nhiệm giải trình

1. Tổ chức quản lý các bộ phận chuyên môn giúp việc và quản lý nhân sự của Ban Quản lý Dự án VPEG theo quy định của pháp luật.

2. Thiết lập hệ thống thông tin nội bộ, tập hợp, phân loại, lưu trữ toàn bộ thông tin, tư liệu gốc liên quan đến Dự án và Ban Quản lý Dự án VPEG theo quy định của pháp luật.

3. Cung cấp các thông tin chính xác và trung thực cho các cơ quan bảo vệ pháp luật, kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, nhà tài trợ, các cơ quan thông tin đại chúng và cá nhân liên quan trong khuôn khổ nhiệm vụ và trách nhiệm được giao, ngoại trừ những thông tin được giới hạn phổ biến theo luật định.

Điều 10. Công tác theo dõi, đánh giá và báo cáo thực hiện Dự án

1. Tổ chức đánh giá về hoạt động của Ban Quản lý Dự án VPEG.

2. Tổ chức theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện Dự án; lập báo cáo tình hình thực hiện các hoạt động của Dự án theo quy định; cung cấp, chia sẻ thông tin cho cơ quan có liên quan theo thẩm quyền; thuê tư vấn tiến hành đánh giá ban đầu, giữa kỳ và kết thúc theo nội dung Dự án đã được phê duyệt; làm đầu mối phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền để đánh giá Dự án.

3. Gửi báo cáo tình hình thực hiện Dự án theo định kỳ và đột xuất cho Sở Tài nguyên và Môi trường để báo cáo cho cơ quan có thẩm quyền theo dõi, giám sát và hỗ trợ quá trình thực hiện.

Điều 11. Công tác nghiệm thu, bàn giao, quyết toán Dự án

1. Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ có liên quan đến Dự án trình chủ Dự án, chủ quản Dự án nghiệm thu và bàn giao Dự án đã hoàn thành cho đơn vị tiếp nhận để vận hành, khai thác theo quy định của pháp luật.

2. Lập báo cáo kết thúc Dự án và báo cáo quyết toán Dự án đúng thời hạn quy định hiện hành của nhà nước.

**Chương III
CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG
CỦA BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN VPEG**

Điều 12. Cơ cấu tổ chức Ban Quản lý Dự án VPEG

1. Lãnh đạo Ban Quản lý Dự án VPEG: Giám đốc và 01 Phó Giám đốc.

2. Ban Quản lý Dự án VPEG có các bộ phận chuyên môn giúp việc:

- Bộ phận Kế hoạch.
- Bộ phận Tài chính.
- Bộ phận Kỹ thuật.

Điều 13. Giám đốc Ban Quản lý Dự án VPEG

1. Giám đốc là người đứng đầu Ban Quản lý Dự án VPEG, làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, chịu trách nhiệm trước Sở Tài nguyên và Môi trường, Uỷ ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo quốc gia Dự án VPEG, Ban Quản lý Dự án VPEG Trung ương và pháp luật về toàn bộ hoạt động của Ban Quản lý Dự án VPEG tại tỉnh Quảng Ngãi.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn:

- Điều hành các hoạt động của Ban Quản lý Dự án VPEG nhằm đảm bảo đạt được mục tiêu và kết quả của Dự án.

- Điều động, phân công nhiệm vụ cho cán bộ, nhân viên của Ban Quản lý Dự án, đồng thời xác định tỷ lệ thời gian làm việc kiêm nhiệm ở Ban Quản lý Dự án đảm bảo sự hợp lý giữa thời gian thực hiện Dự án và thời gian thực hiện nhiệm vụ chuyên môn ở cơ quan theo quy định; trực tiếp hoặc ủy quyền Phó giám đốc Ban Quản lý Dự án ký hợp đồng lao động có thời hạn (nếu có) để thực hiện nhiệm vụ của Dự án VPEG.

- Duy trì mối liên hệ thường xuyên với Ban Quản lý Dự án VPEG Trung ương, tổ chức theo dõi và đánh giá việc thực hiện Dự án theo hướng dẫn và yêu cầu của Ban Quản lý Dự án VPEG Trung ương.

- Giám sát việc tổ chức mua sắm của Dự án theo quy định của luật Đấu thầu, văn kiện Dự án đã ký kết với nhà tài trợ.

- Duyệt báo cáo tài chính của Dự án và chịu trách nhiệm về các thông tin tài chính của Dự án cung cấp cho các cơ quan có thẩm quyền.

Điều 14. Phó Giám đốc Ban Quản lý Dự án VPEG

1. Phó giám đốc là người giúp việc cho Giám đốc Ban Quản lý Dự án VPEG, làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, được Giám đốc phân công đảm nhiệm một số công việc của Dự án, đồng thời chịu trách nhiệm trước Giám đốc và pháp luật về nhiệm vụ được phân công hoặc ủy quyền.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn:

- Chịu trách nhiệm chuẩn bị kế hoạch hoạt động, tài chính hàng năm và tổng hợp báo cáo định kỳ và đột xuất của Dự án.

- Tổ chức triển khai kế hoạch đã được duyệt, kiểm tra và giám sát việc thực hiện Dự án; đảm bảo kế hoạch đã được duyệt thực hiện đúng tiến độ giải ngân, đúng quy định quản lý tài chính.

- Chịu trách nhiệm về nội dung kỹ thuật trong kế hoạch mua sắm và tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát các nhà thầu trong việc thực hiện nghĩa vụ hợp đồng kỹ thuật đạt chất lượng.

- Tổ chức phổ biến thông tin và kết quả của Dự án; kiến nghị các nội dung để hoàn thiện các quy định, quy trình, quy phạm cần thiết nhằm đảm bảo đạt được mục tiêu và kết quả của Dự án.

Điều 15. Các nhân sự khác của Ban Quản lý Dự án VPEG

1. Kế toán Ban Quản lý Dự án VPEG làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, có nhiệm vụ giúp lãnh đạo Ban về quản lý các hoạt động trong công tác tài chính của Dự án và kinh phí hoạt động của Ban Quản lý; chịu trách nhiệm trước lãnh đạo Ban, chủ tài khoản và trước pháp luật về nhiệm vụ được giao.

2. Các nhân sự khác của Ban Quản lý Dự án VPEG làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, thực hiện các nhiệm vụ của bộ phận chuyên môn giúp việc nêu tại Khoản 2 Điều 12 Quy chế này do Sở Tài nguyên và Môi trường (Chủ Dự án) quy định cụ thể theo đề nghị của Ban Quản lý Dự án VPEG.

Chương IV CƠ CHẾ TÀI CHÍNH CỦA BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN VPEG

Điều 16. Kinh phí hoạt động của Ban Quản lý Dự án VPEG, các khoản thu, chi, hạch toán chi phí quản lý Dự án thực hiện theo các quy định hiện hành của nhà nước và văn kiện Dự án đã ký kết với nhà tài trợ.

Điều 17. Tiền lương và phụ cấp lương (nếu có) đối với lãnh đạo và các

nhân sự của Ban Quản lý Dự án VPEG thực hiện theo các quy định hiện hành của Nhà nước và được chi trả từ nguồn vốn đối ứng của phía Việt Nam do ngân sách tỉnh tự cân đối.

Chương V MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN VPEG

Điều 18. Ban Quản lý Dự án VPEG chịu sự quản lý, chỉ đạo trực tiếp của Sở Tài nguyên và Môi trường và sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo quốc gia Dự án VPEG, Ban Quản lý Dự án VPEG Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời chịu sự thanh tra, kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 19. Ban Quản lý Dự án VPEG thay mặt cho chủ Dự án (Sở Tài nguyên và Môi trường) thực hiện mối quan hệ phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng có liên quan trong tỉnh để tổ chức thực hiện các nội dung hoạt động của Dự án VPEG trên địa bàn tỉnh và thực hiện các quan hệ có liên quan với Ban Quản lý Dự án VPEG Trung ương để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo đúng các quy định của pháp luật.

Chương VI ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 20. Giám đốc Ban Quản lý Dự án VPEG có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này.

Điều 21. Quy chế này áp dụng cho Ban Quản lý Dự án VPEG. Các hoạt động của Ban Quản lý Dự án VPEG phải thực hiện đúng các nội dung quy định của Quy chế này và những quy định khác của pháp luật có liên quan.

Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh, vướng mắc, Ban Quản lý Dự án VPEG có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.



Nguyễn Xuân Huế